| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ TUY HÒA**<br>**TỈNH PHÚ YÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 94/2017/QĐDS-ST<br>Ngày: 23-8-2017<br>V/v: "Yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú" | |

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

***Với thành phần giải quyết việc dân sự:***

Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Lê Mai – Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Phan Thị Lệ Siêng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên họp: Bà Ngô Thị Mai Linh – Kiểm sát viên.

Vào lúc 08 giờ 30 phút, ngày 23 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 44/2017/TLST-DS ngày 01 tháng 8 năm 2017, về yêu cầu "Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú"; theo Quyết định mở phiên họp số: 37/2017/QĐPH-DS ngày 09 tháng 8 năm 2017.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị T, sinh năm: 1973; Trú tại: đường N, phường H, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Bùi Minh T, sinh năm: 1972; Trú tại: đường N, phường H, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Bùi Minh T.

## NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa nhận định:

Ngày 26/7/2017, bà Trần Thị T nộp đơn yêu cầu với nội dung: Bà và ông Bùi Minh T là vợ chồng, nhưng ông T đã bỏ đi khỏi nơi cư trú từ khoảng tháng 01/2016 đến nay, không có tin tức gì. Nay bà yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Bùi Minh T.

Tại Biên bản xác minh ngày 08/8/2017, Công an phường H, thành phố T cung cấp thông tin: Ông Bùi Minh T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ đường N, phường H, thành phố T, Phú Yên. Nhưng ông T đã đi khỏi địa phương từ khoảng đầu năm 2016 đến nay, không rõ đi đâu. Hiện ông T không có mặt tại địa phương.

Tại phiên họp: Bà Trần Thị T vẫn giữ nguyên yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Bùi Minh T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên họp đề nghị áp dụng các Điều 381, 383, 384, 385, 386 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 64 của Bộ luật dân sự; Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị T; ra thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Bùi Minh T. Chi phí, lệ phí thông báo bà T phải chịu theo quy định pháp luật.

Xét thấy, yêu cầu của bà Trần Thị T là có căn cứ theo quy định tại Điều 64 của Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 27, Điều 381 của Bộ luật tố tụng dân sự; nên chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị T: thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Bùi Minh T.

- Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị T phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phí đăng thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Bùi Minh T do bà Trần Thị T chi trả.

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 64 của Bộ luật dân sự, các Điều 371, 372, 381, 383, 384, 385, 386 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Trần Thị T.

Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Bùi Minh T, sinh năm: 1972; ĐKHKTT và nơi cư trú cuối cùng: đường N, phường H, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Phí đăng thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Bùi Minh T do bà Trần Thị T chi trả.

- Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị T phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Biên lai thu số 0005016 ngày 01/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa.

Bà Trần Thị T có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Ông Bùi Minh T có quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Viện KSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- Người yêu cầu;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Trần Lê Mai**